

UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lai Châu, ngày 15 tháng 9 năm 2025

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định: Số 41/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2024; số 68/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024; số 69/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024; số 21/2025/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, nhà ở và thị trường bất động sản

I. Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định một số nội dung thực hiện luật nhà ở trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
Điều 3. Tổ chức thực hiện Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; <u>Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn</u> ; Thủ trưởng	Điều 3. Tổ chức thực hiện Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; <u>Ủy ban nhân dân các xã, phường</u> ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.	Thay thế cụm từ “ <i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn</i> ” bằng cụm từ “ <i>Ủy ban nhân dân các xã, phường</i> ”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.

Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.		
QUY ĐỊNH MỘT SỐ NỘI DUNG THỰC HIỆN LUẬT NHÀ Ở TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU <i>(Kèm theo Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 24/09/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)</i>		
Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ		
Điều 6. Phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận và cơ quan quản lý nhà ở 2. <u>Phòng Tài nguyên và Môi trường</u> có trách nhiệm cung cấp thông tin về nhà ở của hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài khi thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu trên địa bàn	Điều 6. Phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận và cơ quan quản lý nhà ở 2. <u>Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)</u> có trách nhiệm cung cấp thông tin về nhà ở của hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài khi thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và	Sửa đổi tên của Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại các huyện. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện, chức năng nhiệm vụ của phòng Tài nguyên và Môi trường huyện trước đây được chuyển về Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường).

Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
tỉnh (trừ các trường hợp không đăng ký quyền sở hữu nhà); <u>Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại các huyện</u> cung cấp thông tin về nhà ở của hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài khi thực hiện chứng nhận bổ sung sở hữu nhà ở trên Giấy chứng nhận đã cấp về Phòng Quản lý đô thị đối với thành phố, phòng Kinh tế và hạ tầng đối với các huyện để thống nhất về các thông tin nhà ở, đất ở ghi trong hồ sơ nhà ở.	tài sản khác gắn liền với đất lần đầu trên địa bàn tỉnh (trừ các trường hợp không đăng ký quyền sở hữu nhà); <u>Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai</u> cung cấp thông tin về nhà ở của hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài khi thực hiện chứng nhận bổ sung sở hữu nhà ở trên Giấy chứng nhận đã cấp về Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) để thống nhất về các thông tin nhà ở, đất ở ghi trong hồ sơ nhà ở.	
5. Việc lưu trữ, bàn giao và quản lý hồ sơ nhà ở đối với các cơ quan quản lý nhà ở cấp tỉnh, <u>cấp huyện</u> và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 120 của Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023.	5. Việc lưu trữ, bàn giao và quản lý hồ sơ nhà ở đối với các cơ quan quản lý nhà ở cấp tỉnh, <u>cấp xã</u> và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 120 của Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023.	hay thế cụm từ “ <i>cấp huyện</i> ” bằng cụm từ “ <i>cấp xã</i> ”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.
Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN		
Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức 1. Sở Xây dựng	Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức 1. Sở Xây dựng	- Thay thế cụm từ “ <i>Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố</i> ” bằng cụm từ “ <i>Ủy ban nhân dân các xã, phường</i> ” tại điểm b. Do sau khi tổ chức chính

Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này trên địa bàn tỉnh theo quy định. b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh bố trí quỹ đất để xây dựng nhà ở xã hội, nhà lưu trú công nhân trong quá trình thẩm định, cho ý kiến thống nhất các đề án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị theo quy định. b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong công tác tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án đầu tư phát triển nhà ở thương mại, đảm bảo thực hiện quy định về bố trí quỹ đất xây dựng nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật về nhà ở và Quy định này. c) Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Quyết định này; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết các vấn đề phát sinh, vướng mắc (nếu có); trường hợp vượt thẩm quyền tham mưu đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, giải quyết theo quy định.	a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này trên địa bàn tỉnh theo quy định. b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh bố trí quỹ đất để xây dựng nhà ở xã hội, nhà lưu trú công nhân trong quá trình thẩm định, cho ý kiến thống nhất các đề án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị theo quy định. c) Phối hợp với Sở Tài chính trong công tác tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án đầu tư phát triển nhà ở thương mại, đảm bảo thực hiện quy định về bố trí quỹ đất xây dựng nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật về nhà ở và Quy định này. d) Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Quyết định này; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết các vấn đề phát sinh, vướng mắc (nếu có); trường hợp vượt thẩm quyền tham mưu đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, giải quyết theo quy định.	quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện. - Thay thế cụm từ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” bằng cụm từ “Sở Tài chính” tại điểm b. Thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, Sở Kế hoạch và Đầu tư hợp nhất với Sở Tài chính để thành lập Sở Tài chính. - Sửa đổi thứ tự các điểm do trùng 02 điểm b.

Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
2. <u>Sở Tài nguyên và Môi trường</u>	2. <u>Sở Nông nghiệp và Môi trường</u>	Thay thế cụm từ “ <i>Sở Tài nguyên và Môi trường</i> ” bằng cụm từ “ <i>Sở Nông nghiệp và Môi trường</i> ”. Thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, Sở Tài nguyên và Môi trường hợp nhất với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thành lập Sở Nông nghiệp và Môi trường.
3. Sở Kế hoạch và Đầu tư Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng nhà ở theo quy định tại Quy định này và pháp luật khác có liên quan.	Bãi bỏ khoản 3	Sắp xếp tổ chức bộ máy, Sở Kế hoạch và Đầu tư hợp nhất với Sở Tài chính để thành lập Sở Tài chính.
4. Sở Tài chính Hướng dẫn các chủ đầu tư dự án nộp tiền tương đương giá trị quỹ đất nhà ở xã hội đã đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Quy định này.	4. Sở Tài chính a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng nhà ở theo quy định tại Quy định này và pháp luật khác có liên quan; b) Hướng dẫn các chủ đầu tư dự án nộp tiền tương đương giá trị quỹ đất nhà ở xã hội đã đầu	Sắp xếp tổ chức bộ máy, Sở Kế hoạch và Đầu tư hợp nhất với Sở Tài chính để thành lập Sở Tài chính. Do vậy nên bổ sung nhiệm vụ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại khoản 3 Điều này.

Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
	tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Quy định này	
7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố a) Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện, kiểm tra, thanh tra việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện của Quy định này. b) Chỉ đạo việc lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị theo thẩm quyền làm cơ sở triển khai các dự án phát triển nhà ở trên địa bàn phù hợp Quy định này và các quy định khác có liên quan. c) Công bố công khai các địa điểm, vị trí phải phát triển nhà ở theo dự án được xác định trong đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết sau khi được phê duyệt trên địa bàn. d) Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về nhà ở theo Quy định này; chỉ đạo Phòng chuyên môn được giao quản lý về nhà ở tiếp nhận, thực hiện công tác lưu trữ hồ sơ	7. Ủy ban nhân dân cấp xã a) Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện, kiểm tra, thanh tra việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện của Quy định này. b) Chỉ đạo việc lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và nông thôn theo thẩm quyền làm cơ sở triển khai các dự án phát triển nhà ở trên địa bàn phù hợp Quy định này và các quy định khác có liên quan. c) Công bố công khai các địa điểm, vị trí phải phát triển nhà ở theo dự án được xác định trong đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết sau khi được phê duyệt trên địa bàn. d) Chỉ đạo Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về nhà ở theo Quy định này; thực hiện công tác lưu trữ hồ sơ	- Thay thế cụm từ “<i>Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố</i>” bằng cụm từ “<i>Ủy ban nhân dân các xã, phường</i>”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện. - Sửa đổi tên của Phòng Tài nguyên và Môi trường. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện, chức năng nhiệm vụ của phòng Tài nguyên và Môi trường huyện trước đây được chuyển về Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường).

Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
nhà ở của hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trên địa bàn.	nhà ở của hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trên địa bàn.	
8. Giao các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm triển khai, phổ biến Quy định này. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc phát sinh các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.	8. Giao các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm triển khai, phổ biến Quy định này. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc phát sinh các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.	Thay thế cụm từ “ <i>Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố</i> ” bằng cụm từ “ <i>Ủy ban nhân dân các xã, phường</i> ”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.

II. Quyết định số 68/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy định một số nội dung về quản lý, phân cấp quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trong đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Quyết định số 68/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
Điều 3. Tổ chức thực hiện Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành tỉnh; <u>Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố</u> và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.	Điều 3. Tổ chức thực hiện Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành tỉnh; <u>Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường</u> và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.	Thay thế cụm từ “ <i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố</i> ” bằng cụm từ “ <i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường</i> ”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.
QUY ĐỊNH MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ QUẢN LÝ, PHÂN CẤP QUẢN LÝ SỬ DỤNG CHUNG CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG KỸ THUẬT TRONG ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU <i>(Kèm theo Quyết định số 68/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)</i>		
Chương II QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG KỸ THUẬT SỬ DỤNG CHUNG		

Quyết định số 68/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
Điều 3. Quy hoạch xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung 3. Trường hợp công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung chưa có trong quy hoạch đô thị, trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án, chủ đầu tư phải xin ý kiến thỏa thuận của cơ quan quản lý nhà nước về quy hoạch tại địa phương như sau: c) Các dự án còn lại do <u>Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố</u> có ý kiến thỏa thuận.	Điều 3. Quy hoạch xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung 3. Trường hợp công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung chưa có trong quy hoạch đô thị, trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án, chủ đầu tư phải xin ý kiến thỏa thuận của cơ quan quản lý nhà nước về quy hoạch tại địa phương như sau: c) Các dự án còn lại do <u>Ủy ban nhân dân cấp xã</u> có ý kiến thỏa thuận.	Thay thế cụm từ “<i>Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố</i>” bằng cụm từ “<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.
Điều 4. Đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung 2. Đối với các đô thị hiện hữu, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, <u>Ủy ban nhân dân cấp huyện</u> có trách nhiệm xây dựng kế hoạch để hoàn thiện quy hoạch công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung; từng bước đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung theo quy hoạch được phê duyệt;	Điều 4. Đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung 2. Đối với các đô thị hiện hữu, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, <u>Ủy ban nhân dân cấp xã</u> có trách nhiệm xây dựng kế hoạch để hoàn thiện quy hoạch công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung; từng bước đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung theo quy hoạch được phê duyệt; các khu	Thay thế cụm từ “<i>Ủy ban nhân dân cấp huyện</i>” bằng cụm từ “<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.

Quyết định số 68/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
các khu vực, công trình giao thông đã có các công trình hạ tầng kỹ thuật đảm bảo đáp ứng yêu cầu sử dụng chung thì các tổ chức, cá nhân khi có nhu cầu xây dựng, lắp đặt hệ thống đường dây, cáp và đường ống phải phối hợp với đơn vị quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung để được sử dụng.	vực, công trình giao thông đã có các công trình hạ tầng kỹ thuật đảm bảo đáp ứng yêu cầu sử dụng chung thì các tổ chức, cá nhân khi có nhu cầu xây dựng, lắp đặt hệ thống đường dây, cáp và đường ống phải phối hợp với đơn vị quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung để được sử dụng.	
Điều 5. Phân cấp quản lý, sở hữu công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung 1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý các công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trên địa bàn (trừ các trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này).	Điều 5. Phân cấp quản lý, sở hữu công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung 1. Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý các công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trên địa bàn (trừ các trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này).	Thay thế cụm từ “<i>Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố</i>” bằng cụm từ “<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.
3. Sở Giao thông vận tải quản lý đối với các công trình cống cấp, hào và tuy nen kỹ thuật, cống ngầm, cầu đường bộ được đầu tư trên các tuyến đường quốc lộ đi qua đô thị.	3. Sở Xây dựng quản lý đối với các công trình cống cấp, hào và tuy nen kỹ thuật, cống ngầm, cầu đường bộ được đầu tư trên các tuyến đường quốc lộ đi qua đô thị.	4. Thay thế cụm từ “<i>Sở Giao thông vận tải</i>” bằng cụm từ “<i>Sở Xây dựng</i>”. Thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, Sở Giao thông vận tải hợp nhất với Sở Xây dựng để thành lập Sở Xây dựng.

Quyết định số 68/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
5. Về sở hữu công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 72/2012/NĐ-CP.	5. Ủy ban nhân dân cấp xã là chủ sở hữu công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trên địa bàn bao gồm: a) Công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách địa phương; b) Nhận bàn giao lại từ các tổ chức, cá nhân bỏ vốn đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung sau khi hết thời hạn quản lý khai thác theo quy định.	Theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 72/2012/NĐ-CP “<i>Ủy ban nhân dân các thành phố, thị xã, thị trấn theo phân cấp quản lý là chủ sở hữu công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung bao gồm...</i>”. Sở Xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh quy định về phân cấp quản lý. Theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 140/2025/NĐ-CP quy định: “<i>Chủ sở hữu công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung được quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp quản lý</i>” do vậy cần điều chỉnh, quy định cụ thể trách nhiệm của UBND cấp xã là chủ sở hữu công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung là cần thiết.
Chương III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ, TỔ CHỨC THỰC HIỆN		

Quyết định số 68/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân 1. Sở Xây dựng b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác lập, điều chỉnh quy hoạch đô thị; rà soát, bổ sung nội dung quy hoạch xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung để ngầm hóa hệ thống đường dây, cáp viễn thông, điện lực và chiếu sáng công cộng; đường ống cấp nước, thoát nước.	Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân 1. Sở Xây dựng b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác lập, điều chỉnh quy hoạch đô thị; rà soát, bổ sung nội dung quy hoạch xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung để ngầm hóa hệ thống đường dây, cáp viễn thông, điện lực và chiếu sáng công cộng; đường ống cấp nước, thoát nước.	- Thay thế cụm từ “<i>Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố</i>” bằng cụm từ “<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.
c) Thực hiện các quy định về cấp phép xây dựng, thẩm định, cho ý kiến thỏa thuận đối với dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng sử dụng chung chưa có trong quy hoạch đô thị theo phân cấp.	c) Thực hiện các quy định về cấp phép xây dựng, thẩm định, cho ý kiến thỏa thuận đối với dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng sử dụng chung chưa có trong quy hoạch đô thị theo phân cấp. Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của chủ sở hữu đối với công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung theo phân cấp.	Thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, Sở Giao thông vận tải hợp nhất với Sở Xây dựng để thành lập Sở Xây dựng. Sở Xây dựng thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của chủ sở hữu đối với công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trước đây đã phân cấp cho Sở Giao thông vận tải.

Quyết định số 68/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
2. <u>Sở Kế hoạch và Đầu tư</u>	2. <u>Sở Tài Chính</u>	Thay thế cụm từ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” bằng cụm từ “Sở Tài Chính”. Thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, Sở Kế hoạch và Đầu tư hợp nhất với Sở Tài chính để thành lập Sở Tài chính.
3. Sở Giao thông vận tải	Bãi bỏ khoản 3 Điều 7	Thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, Sở Giao thông vận tải hợp nhất với Sở Xây dựng để thành lập Sở Xây dựng.
4. <u>Sở Thông tin và Truyền thông</u>	4. <u>Sở Khoa học và Công nghệ</u>	Thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, Sở Thông tin và truyền thông tải hợp nhất với Sở Khoa học và Công nghệ để thành lập Sở Khoa học và Công nghệ.
7. <u>Ủy ban nhân dân cấp huyện</u>	7. <u>Ủy ban nhân dân cấp xã</u>	Thay thế cụm từ “ <i>Ủy ban nhân dân cấp huyện</i> ” bằng cụm từ “ <i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i> ”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.

Quyết định số 68/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
Điều 8. Tổ chức thực hiện 1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và <u>Ủy ban nhân dân cấp huyện</u> tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.	Điều 8. Tổ chức thực hiện 1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và <u>Ủy ban nhân dân cấp xã</u> tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.	Thay thế cụm từ “ <i>Ủy ban nhân dân cấp huyện</i> ” bằng cụm từ “ <i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i> ”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.

III. Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
Điều 3. Tổ chức thực hiện Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành tỉnh; <u>Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố</u> và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.	Điều 3. Tổ chức thực hiện Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành tỉnh; <u>Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường</u> và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.	Thay thế cụm từ “ <i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố</i> ” bằng cụm từ “ <i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường</i> ”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.
QUY ĐỊNH		

Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ XÂY DỰNG, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGHĨA TRANG VÀ CƠ SỞ HỎA TÁNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU <i>(Kèm theo Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)</i>		
Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ		
Điều 3. Quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang có phạm vi ranh giới liên quan đến địa giới hành chính của hai đơn vị <u>cấp huyện</u> trở lên theo quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng.	Điều 3. Quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang có phạm vi ranh giới liên quan đến địa giới hành chính của hai đơn vị <u>cấp xã</u> trở lên theo quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng.	Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.
3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo phòng chuyên môn và Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang trên địa bàn quản	3. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chỉ đạo phòng chuyên môn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp	Điều chỉnh nội dung trách nhiệm chỉ đạo tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang của UBND cấp huyện về UBND cấp xã. Do sau khi tổ chức chính quyền

Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
lý theo quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng, trừ quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang quy định tại khoản 2 Điều này.	luật về quy hoạch xây dựng, trừ quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang quy định tại khoản 2 Điều này	địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.
Điều 4. Đầu tư xây dựng, mở rộng, cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang, cơ sở hỏa táng và phần mộ riêng lẻ 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập kế hoạch đầu tư xây dựng, mở rộng, cải tạo nghĩa trang quy mô <u>liên huyện</u> (nghĩa trang sử dụng chung từ 02 đơn vị cấp huyện trở lên) và cơ sở hỏa táng, <u>Ủy ban nhân dân cấp huyện</u> tổ chức lập kế hoạch 05 năm, hàng năm đầu tư xây dựng mới, cải tạo, mở rộng và lộ trình đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và phần mộ riêng lẻ đối với các nghĩa trang còn lại trên địa bàn theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hàng năm cân đối ngân sách địa phương và đề xuất ngân sách tỉnh, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch đã được phê duyệt.	Điều 4. Đầu tư xây dựng, mở rộng, cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang, cơ sở hỏa táng và phần mộ riêng lẻ 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập kế hoạch đầu tư xây dựng, mở rộng, cải tạo nghĩa trang quy mô <u>liên xã, phường</u> (nghĩa trang sử dụng chung từ 02 đơn vị cấp xã trở lên) và cơ sở hỏa táng. <u>Ủy ban nhân dân cấp xã</u> tổ chức lập kế hoạch 05 năm, hàng năm đầu tư xây dựng mới, cải tạo, mở rộng và lộ trình đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và phần mộ riêng lẻ đối với các nghĩa trang còn lại trên địa bàn theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hàng năm cân đối ngân sách địa phương và đề xuất ngân sách tỉnh, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch đã được phê duyệt.	Thay thế cụm từ “ <i>Ủy ban nhân dân cấp huyện</i> ” bằng cụm từ “ <i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i> ”; “ <i>liên huyện</i> ” bằng cụm từ “ <i>liên xã, phường</i> ”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.

Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
3. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định và thông báo công khai về việc đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ trên địa bàn quản lý.	3. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định và thông báo công khai về việc đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ trên địa bàn quản lý.	
Điều 5. Quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng 1. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn như sau: a) Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý đối với nghĩa trang có quy mô <u>liên huyện</u> và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh. b) Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý đối với các nghĩa trang còn lại trên địa bàn do mình quản lý. 3. Đối với nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước phải dành tối thiểu 2% diện tích đất mai táng đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang được cấp có thẩm quyền phê duyệt để phục vụ cho các đối tượng chính sách xã hội tại Điều 7 Quy định này khi chết trên địa bàn. Ủy ban	Điều 5. Quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng 1. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn như sau: a) Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý đối với nghĩa trang có quy mô <u>liên xã, phường</u> và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh. b) Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý đối với các nghĩa trang còn lại trên địa bàn do mình quản lý. 3. Đối với nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước phải dành tối thiểu 2% diện tích đất mai táng đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang được cấp có thẩm quyền phê duyệt để phục vụ cho các đối tượng chính sách xã hội tại Điều 7 Quy định này khi chết trên địa bàn. Ủy ban	Thay thế cụm từ “<i>Ủy ban nhân dân cấp huyện</i>” bằng cụm từ “<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>”; “<i>liên huyện</i>” bằng cụm từ “<i>liên xã, phường</i>”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.

Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
nhân dân tỉnh quyết định việc chủ đầu tư xây dựng nghĩa trang phải dành tỷ lệ đất tối thiểu này khi phê duyệt chủ trương đầu tư dự án nghĩa trang. Diện tích đất mai táng phục vụ cho các đối tượng chính sách xã hội này được chủ đầu tư nghĩa trang bàn giao cho <u>Ủy ban nhân dân cấp huyện</u> nơi xây dựng nghĩa trang để thống nhất quản lý, khai thác. Nội dung quản lý, khai thác được xác định trong quy chế quản lý nghĩa trang. 5. Lựa chọn đơn vị quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng a) Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn đơn vị quản lý đối với nghĩa trang <u>liên huyện</u>, các cơ sở hỏa táng được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích. b) Đối với nghĩa trang còn lại được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước thì <u>Ủy ban nhân dân cấp huyện</u> có trách nhiệm lựa chọn đơn vị quản lý nghĩa trang theo quy định của pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.	nhân dân tỉnh quyết định việc chủ đầu tư xây dựng nghĩa trang phải dành tỷ lệ đất tối thiểu này khi phê duyệt chủ trương đầu tư dự án nghĩa trang. Diện tích đất mai táng phục vụ cho các đối tượng chính sách xã hội này được chủ đầu tư nghĩa trang bàn giao cho <u>Ủy ban nhân dân cấp xã</u> nơi xây dựng nghĩa trang để thống nhất quản lý, khai thác. Nội dung quản lý, khai thác được xác định trong quy chế quản lý nghĩa trang. 5. Lựa chọn đơn vị quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng a) Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn đơn vị quản lý đối với nghĩa trang <u>liên xã, phường</u>, các cơ sở hỏa táng được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích. b) Đối với nghĩa trang còn lại được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước thì <u>Ủy ban nhân dân cấp xã</u> có trách nhiệm lựa chọn đơn vị quản lý nghĩa trang theo quy định của pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.	

Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
6. Quy chế quản lý nghĩa trang a) Nghĩa trang được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước thì Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang quy mô <u>liên huyện</u>; Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang còn lại trên địa bàn theo địa giới hành chính do mình quản lý. b) Nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách thì Chủ đầu tư tự tổ chức lập, phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang do mình đầu tư; sau khi ban hành phải gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện để quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện. d) Các nghĩa trang được xây dựng mới phải tổ chức lập, phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang trước khi đưa vào khai thác, sử dụng. Đối với các nghĩa trang hiện hữu, nếu chưa có quy chế quản lý nghĩa trang thì Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức lập, phê duyệt theo quy định.	6. Quy chế quản lý nghĩa trang a) Nghĩa trang được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước thì Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang quy mô <u>liên xã, phường</u>; Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang còn lại trên địa bàn theo địa giới hành chính do mình quản lý. b) Nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách thì Chủ đầu tư tự tổ chức lập, phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang do mình đầu tư; sau khi ban hành phải gửi Ủy ban nhân dân cấp xã để quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện. d) Các nghĩa trang được xây dựng mới phải tổ chức lập, phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang trước khi đưa vào khai thác, sử dụng. Đối với các nghĩa trang hiện hữu, nếu chưa có quy chế quản lý nghĩa trang thì Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lập, phê duyệt theo quy định.	
Chương III		

Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN		
Điều 8. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh 1. Sở Xây dựng b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện trách nhiệm quản lý đối với nghĩa trang <u>liên huyện</u> và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh. c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo <u>Ủy ban nhân dân cấp huyện</u> tổ chức triển khai thực hiện các quy định về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh. d) Phối hợp, hướng dẫn <u>Ủy ban nhân dân cấp huyện</u> tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về quy hoạch, xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn theo phân cấp.	Điều 8. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh 1. Sở Xây dựng b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện trách nhiệm quản lý đối với nghĩa trang <u>liên xã, phường</u> và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh. c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo <u>Ủy ban nhân dân cấp xã</u> tổ chức triển khai thực hiện các quy định về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh. d) Phối hợp, hướng dẫn <u>Ủy ban nhân dân cấp xã</u> tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về quy hoạch, xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn theo phân cấp.	Thay thế cụm từ “<i>Ủy ban nhân dân cấp huyện</i>” bằng cụm từ “<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>”; “<i>liên huyện</i>” bằng cụm từ “<i>liên xã, phường</i>”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.
2. <u>Sở Tài nguyên và Môi trường</u>	2. <u>Sở Nông nghiệp và Môi trường</u>	Thay thế cụm từ “<i>Sở Tài nguyên và Môi trường</i>” bằng cụm từ “<i>Sở Nông nghiệp và Môi trường</i>”. Thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, Sở Tài nguyên và Môi trường hợp nhất với Sở

Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
		Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thành lập Sở Nông nghiệp và Môi trường.
3. <u>Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</u>	3. <u>Sở Nội vụ</u>	Thay thế cụm từ “ <i>Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</i> ” bằng cụm từ “ <i>Sở Nội vụ</i> ”. Thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hợp nhất với Sở Nội vụ để thành lập Sở Nội vụ.
4. <u>Sở Kế hoạch và Đầu tư</u>	4. <u>Sở Tài chính</u>	Thay thế cụm từ “ <i>Kế hoạch và Đầu tư</i> ” bằng cụm từ “ <i>Sở Tài chính</i> ”. Thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, Sở Kế hoạch và Đầu tư hợp nhất với Sở Tài chính để thành lập Sở Tài chính.
6. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Hướng dẫn chính quyền địa phương tuyên truyền, lồng ghép nội dung thực hiện nếp sống văn minh trong việc lễ tang vào hương ước, quy ước thôn, bản, tổ dân phố đảm bảo vệ sinh môi trường, trang nghiêm, gọn nhẹ, tiết kiệm, phù hợp với điều kiện, đặc điểm, phong tục tập quán của từng địa phương, dân tộc.	6. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Hướng dẫn chính quyền địa phương tuyên truyền, lồng ghép việc thực hiện nếp sống văn minh trong lễ tang vào hương ước, quy ước thôn, bản, tổ dân phố theo hướng trang nghiêm, gọn nhẹ, tiết kiệm, đảm bảo vệ sinh môi trường và phù hợp với phong tục, tập quán của từng địa phương, dân tộc; đồng thời phối hợp với các cơ	Thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, Sở Thông tin và Truyền thông hợp nhất với Sở Khoa học và Công nghệ để thành lập Sở Khoa học và Công nghệ. Nhiệm vụ quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản của Sở Thông tin và Truyền thông được chuyển về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
	quan, đơn vị và truyền thông phổ biến quy định về quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng, khuyến khích người dân áp dụng hình thức hỏa táng văn minh, hiện đại	
8. Sở Thông tin và Truyền thông Phối hợp với các cơ quan có liên quan, các cơ quan truyền thông tuyên truyền các quy định về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng. Tuyên truyền phổ biến pháp luật, khuyến khích người dân sử dụng hình thức hỏa táng văn minh, hiện đại.	Bãi bỏ khoản 8	Thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, Sở Thông tin và Truyền thông hợp nhất với Sở Khoa học và Công nghệ để thành lập Sở Khoa học và Công nghệ. Nhiệm vụ quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản của Sở Thông tin và Truyền thông được chuyển về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch. Nội dung này đã được bổ sung tại khoản 7 Điều 4 dự thảo quyết định.
<u>Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện</u>	Bãi bỏ Điều 9	Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.
<u>Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã</u> 1. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.	<u>Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã</u> 1. Tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được phân cấp về quy hoạch, xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn	Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện. Các nội dung trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện được điều chỉnh về cấp xã.

Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
2. Tổ chức tìm hiểu, xác định lại thông tin về thân nhân đối với các phần mộ riêng lẻ không rõ nhân thân trước khi di chuyển; thực hiện thông báo công khai cho nhân dân về kế hoạch đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ thuộc địa bàn quản lý theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện. 3. Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện việc táng người chết theo nếp sống văn minh, đảm bảo vệ sinh môi trường và tuân thủ các quy định về quản lý, sử dụng nghĩa trang theo Quy định này. 4. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng nghĩa trang trên địa bàn quản lý; kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để có biện pháp xử lý theo quy định. 5. Định kỳ báo cáo công tác xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang trên địa bàn quản lý về Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 05 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.	theo Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan. 2. Thực hiện trách nhiệm quản lý đối với các nghĩa trang trên địa bàn theo phân cấp. 3. Chỉ đạo và phân công trách nhiệm cho các cơ quan chuyên môn trực thuộc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn quản lý. 4. Quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế quản lý nghĩa trang đối với các dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng do các tổ chức, cá nhân đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách. 5. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với các đối tượng chính sách xã hội trong việc mai táng theo quy định. 6. Tổ chức tìm hiểu, xác định lại thông tin về thân nhân đối với các phần mộ riêng lẻ không rõ nhân thân trước khi di chuyển; thực hiện thông báo công khai cho nhân dân về kế hoạch đóng	

Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
	cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ thuộc địa bàn quản lý. 7. Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện việc táng người chết theo nếp sống văn minh, đảm bảo vệ sinh môi trường và tuân thủ các quy định về quản lý, sử dụng nghĩa trang theo Quy định này. 8. Báo cáo tình hình thực hiện công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang trên địa bàn quản lý về Sở Xây dựng định kỳ trước ngày 10 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.	
Điều 11. Các tổ chức, cá nhân quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng 1. Đơn vị quản lý nghĩa trang b) Định kỳ báo cáo tình hình quản lý, sử dụng nghĩa trang do mình quản lý về <u>Ủy ban nhân dân cấp huyện</u> trước ngày 05 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.	Điều 11. Các tổ chức, cá nhân quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng 1. Đơn vị quản lý nghĩa trang b) Định kỳ báo cáo tình hình quản lý, sử dụng nghĩa trang do mình quản lý về <u>Ủy ban nhân dân cấp xã</u> trước ngày 05 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.	Thay thế cụm từ “<i>Ủy ban nhân dân cấp huyện</i>” bằng cụm từ “<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.

Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
Điều 12. Tổ chức thực hiện 1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.	Điều 12. Tổ chức thực hiện 1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.	Thay thế cụm từ “ <i>Ủy ban nhân dân cấp huyện</i> ” bằng cụm từ “ <i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i> ”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.

IV. Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
Điều 3. Tổ chức thực hiện Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Xây dựng, Tài Chính, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Cục Thống kê tỉnh; <u>Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố</u> ; các tổ chức, cá nhân và	Điều 3. Tổ chức thực hiện Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Xây dựng, Tài Chính, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Cục Thống kê tỉnh; <u>Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường</u> ; các tổ chức, cá nhân và các đơn	Thay thế cụm từ “ <i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố</i> ” bằng cụm từ “ <i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường</i> ”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.

Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.	vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.	
QUY CHẾ PHỐI HỢP XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU, CHIA SẺ, CUNG CẤP THÔNG TIN, DỮ LIỆU VỀ NHÀ Ở VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU <i>(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)</i>		
Chương II NỘI DUNG PHỐI HỢP XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU, CHIA SẺ, CUNG CẤP THÔNG TIN, DỮ LIỆU VỀ NHÀ Ở VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN		
Điều 5. Phối hợp trong việc duy trì, cập nhật, bổ sung các thông tin vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản 6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Điều 5. Phối hợp trong việc duy trì, cập nhật, bổ sung các thông tin vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản 6. Ủy ban nhân dân các xã, phường	Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố” bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân các xã, phường”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa

Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu	Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
		phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.
Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN		
Điều 8. Trách nhiệm tổ chức thực hiện 1. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp <u>huyện</u> , các tổ chức và cá nhân có liên quan đến thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản	Điều 8. Trách nhiệm tổ chức thực hiện 1. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp <u>xã</u> , các tổ chức và cá nhân có liên quan đến thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản	Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.
5. Ủy ban nhân dân cấp huyện	5. Ủy ban nhân dân cấp xã	Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã”. Do sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, xã) không còn cấp huyện.